

Số: 1068/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành và phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức trong việc quản lý vận động, tiếp nhận, sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP, ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 58/2022/NĐ-CP, ngày 31/8/2022 của Chính phủ về Đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định 06/2020/QĐ-TTg, ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 23/2022/TT-BTC, ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1060-QĐ/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Nghệ An về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Công an tỉnh Nghệ An tại Tờ trình số 16/TTr-CAT-PA01, ngày 05/01/2024, Công văn số 516/CAT-PA01 ngày 26/02/2024, Công văn số 718/CAT-PA01 ngày 11/3/2024 và Công văn số 1271/CAT-PA01 ngày 17/4/2024; Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1243 ngày 04/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức trong việc quản lý vận động, tiếp nhận, sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Nghệ An, gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Hồ Việt Dũng, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Trưởng đoàn;
2. Bà Nguyễn Ngọc Anh, Chuyên viên Phòng Tổng hợp quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên thư ký.
3. Ông Hồ Anh Phương, Chuyên viên Phòng Đầu tư và phát triển doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;
4. Trung tá Nguyễn Bảo Đức, Phòng PA01, Công an tỉnh - Thành viên;
5. Bà Cao Thị Lệ Thủy, Chuyên viên Phòng Hợp tác quốc tế - Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ - Thành viên;
6. Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân, Chuyên viên Phòng Ngân sách tỉnh, Sở Tài chính - Thành viên;
7. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, Kế toán viên, Kho bạc Nhà nước tỉnh - Thành viên;
8. Ông Đặng Mạnh Dũng, Chuyên viên phòng nghiệp vụ Hải quan, Cục Hải quan - Thành viên;
9. Ông Chế Minh Hiếu, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Nghệ An - Thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra:

1. Triển khai kế hoạch kiểm tra được phê duyệt, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo công việc thực hiện đảm bảo kế hoạch, đạt kết quả cao.
2. Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu xử lý kết quả kiểm tra theo đúng quy định.

Điều 3. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Tài chính; Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Nghệ An; Thủ trưởng các đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra; Các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Hg, TP).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức trong việc quản lý vận động, tiếp nhận, sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1068 /QĐ -UBND ngày 03 / 5 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức trong việc vận động, tiếp nhận, sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (*thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam*); hiệu quả, chất lượng và tiến độ thực hiện chương trình/dự án tại địa phương.

- Thông qua kiểm tra, kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế (nếu có) trong công tác quản lý nhà nước, bảo đảm hoạt động tài trợ, tiếp nhận viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Quá trình kiểm tra phải đảm bảo yêu cầu khách quan, toàn diện; tuân thủ chính sách về thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài trong phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn, góp phần thực hiện tốt chủ trương đối ngoại của tỉnh.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

a) Về các cơ quan, đơn vị tiếp nhận viện trợ

- Việc tuân thủ quy trình, quy định về tiếp nhận, phê duyệt, triển khai thực hiện dự án.

- Việc thực hiện các quy định về nguyên tắc quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Việc mở tài khoản tiếp nhận vốn viện trợ và giải ngân vốn viện trợ của các cơ quan, tổ chức tiếp nhận viện trợ.

- Hàng hóa viện trợ được tiếp nhận.

- Việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; chế độ thông tin báo cáo (báo cáo cơ quan có thẩm quyền, báo cáo với tổ chức phi chính phủ nước ngoài...).

- Các cá nhân, tổ chức Nghệ An được mời, tài trợ ra nước ngoài (dưới mọi hình thức).

- Các kiến nghị, đề xuất với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

b) Về thông tin liên quan đến tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ

- Tư cách pháp nhân, Giấy Đăng ký của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Các khoản viện trợ theo cam kết; việc thực hiện các chương trình, dự án đã đăng ký.

- Thành phần, chương trình, nội dung, mục đích của các cá nhân, tổ chức nước ngoài đến làm việc.

- Ý kiến đề xuất của tổ chức phi chính phủ nước ngoài với cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

c) Về đối tượng, địa bàn thụ hưởng

- Tiến độ, hiệu quả thực hiện các chương trình/dự án được viện trợ.

- Giá trị vật chất, tinh thần mà người dân được thụ hưởng. Những tác động tích cực của chương trình/dự án được viện trợ đối với đời sống kinh tế, xã hội trên địa bàn.

- Những tồn tại, hạn chế phát sinh (nếu có).

III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

Tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương vận động, tiếp nhận, sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Trong đó tập trung 07 cơ quan, tổ chức, gồm:

- Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh Nghệ An;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Nghệ An;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Ban quản lý Vườn Quốc gia Pù Mát (xã Chi Khê, huyện Con Cuông);
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An;
- Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường (thuộc Trường Đại học Vinh);
- Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Nghệ An;
- Các địa phương tiếp nhận nguồn viện trợ từ đối tác nước ngoài;
- Các đơn vị (cấp huyện/xã) triển khai các chương trình/dự án viện trợ; địa bàn tập trung đông diện đối tượng thụ hưởng.

IV. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Thủ trưởng các đơn vị liên quan có kế hoạch tự kiểm tra, xây dựng báo cáo kết quả (trong giai đoạn 2020 – 2023) gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An (thời gian do Đoàn kiểm tra thông báo) để tổng hợp, phục vụ công tác kiểm tra.

2. Đoàn kiểm tra thống nhất số liệu các chương trình/dự án theo kế hoạch kiểm tra; tiến hành phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên kiểm tra.

3. Trưởng Đoàn kiểm tra trao đổi với người đứng đầu cơ quan, tổ chức (đối tượng thuộc diện kiểm tra), người đứng đầu chính quyền xã, huyện, thị trấn (địa bàn triển khai dự án và diện đối tượng thụ hưởng) để thống nhất thời gian, địa điểm và các yếu tố cần thiết phục vụ công tác kiểm tra.

4. Làm việc trực tiếp với đối tượng thuộc diện kiểm tra và địa bàn cơ sở cần kiểm tra; lập biên bản kiểm tra đối với từng chương trình/dự án/nội dung được kiểm tra.

5. Báo cáo kết quả kiểm tra và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

6. Đoàn kiểm tra thực hiện lập, lưu trữ đầy đủ hồ sơ kiểm tra bao gồm các tài liệu sau: Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra của UBND tỉnh; Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo tự kiểm tra của chủ đầu tư dự án; Báo cáo và tài liệu có liên quan đến chương trình/dự án được kiểm tra; Biên bản làm việc giữa Đoàn kiểm tra với đơn vị được kiểm tra và những cơ quan, cá nhân khác có liên quan; Kết luận/Quyết định của UBND tỉnh về kết quả kiểm tra.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CÁ NHÂN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Trách nhiệm của Trưởng đoàn kiểm tra

- a) Chỉ đạo, điều hành chung hoạt động của Đoàn kiểm tra;
- b) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn trong quá trình kiểm tra, xử lý sau kiểm tra;
- c) Được phép sử dụng con dấu, điều động bổ sung cán bộ của cơ quan mình trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra;
- d) Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra của các đợt kiểm tra; chịu trách nhiệm về báo cáo kết quả kiểm tra, tham mưu phương án xử lý các dự án thuộc đợt kiểm tra do cơ quan mình chủ trì.

2. Trách nhiệm của các thành viên Đoàn kiểm tra

- a) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khi được Trưởng đoàn hoặc Phó Trưởng đoàn phân công;
- b) Tham gia đầy đủ các đợt kiểm tra; trong trường hợp bận hoặc có lý do đột xuất không thể tham gia, phải thông báo cho Trưởng đoàn hoặc Phó Trưởng đoàn ít nhất 01 ngày trước ngày đi kiểm tra và phải có phương án, đề xuất đơn vị mình cử người khác có chuyên môn về lĩnh vực mình phụ trách thay thế đi kiểm tra;
- c) Có ý kiến về các nội dung kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra;
- d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

3. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương vận động, tiếp nhận, sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

- a) Lập Báo cáo tự kiểm tra gửi về cơ quan chủ trì Đoàn kiểm tra trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố Kế hoạch kiểm tra.



b) Phân công, bố trí người có thẩm quyền làm việc với Đoàn kiểm tra theo lịch làm việc của Đoàn.

c) Cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

4. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, xã

Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã nơi có chương trình/dự án có liên quan phối hợp theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra, bao gồm:

a) Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra khi được yêu cầu;

b) Cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến dự án theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra;

c) Giải trình các nội dung liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra;

d) Có ý kiến về các nội dung kiểm tra trong quá trình đi kiểm tra;

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Danh sách chương trình/dự án kiểm tra: Các chương trình/dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ (trong giai đoạn 2020 – 2023) tại các đơn vị vận động, tiếp nhận, sử dụng thuộc mục III của Kế hoạch này.

2. Thời gian kiểm tra: Kiểm tra và hoàn thành báo cáo kết quả kiểm tra, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt: Từ ngày 08/7/2024 đến ngày 16/8/2024 (Thời gian kiểm tra đối với 01 đơn vị/địa phương không quá 02 ngày làm việc trực tiếp kể từ khi đơn vị/địa phương cung cấp hồ sơ, tài liệu và cử người làm việc đúng thành phần).

3. Kinh phí thực hiện: Thực hiện theo quy định hiện hành, từ nguồn ngân sách tỉnh.

4. Chế độ thông tin, báo cáo: Theo quy định.

Trường hợp thay đổi thời gian kiểm tra (nếu có), Đoàn kiểm tra liên ngành sẽ thông báo cho đối tượng kiểm tra trước 01 ngày.

Trong quá trình thực hiện, thành viên các Đoàn kiểm tra có thể được thay đổi theo phân công nhiệm vụ của Trưởng đoàn.

Nếu thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Kế hoạch kiểm tra thì UBND tỉnh sẽ có Văn bản yêu cầu Trưởng đoàn kiểm tra tổ chức thực hiện; hoặc để phù hợp với tình hình thực tế, Trưởng đoàn kiểm tra có Văn bản đề nghị UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN